

Cái chết của Cụ Phạm Quỳnh.

Phạm Tuân

Đôi nét tổng-quát về cuộc đời cùng cái chết đầy oan-khiên, bi-thảm của người mà giới văn-học nước nhà thường biết đến: " Phạm-Quỳnh", nguyên chủ-nhiệm báo Nam-Phong .Mới thoáng đây, sống ở Mỹ, xa quê-hương đã 30 năm rồi , 1975-2005. Thời-gian qua mau quá !! Cũng bằng thời-gian này, nơi quê nhà trước kia (1945-1975) đã xảy ra biết bao biến-cố thê-lương, tròng-đại. Nào là Cách-mạng, nào là chiến-tranh, loan-lạc, nào là tản-cư, di-cư rồi di-tản...

Tôi nay đã gần 70 . Đời tôi chẳng có gì đáng dám đem nói ra , nếu không phải là 2 kỷ-niệm đau buồn thê-thiết luôn khắc sâu, ám-ảnh trong đáy hồn tôi .Nay được hỏi tới, tôi xin chân-thành, mạo-muội thuật lại đôi nét tổng-quát về cuộc đời cùng cái chết đầy oan-khiên, bi-thảm của cha tôi người mà giới văn-học nước nhà thường biết đến: Phạm-Quỳnh, nguyên chủ-nhiệm báo Nam-Phong xuất-bản tại đất Bắc-Hà, Hà-Nội trên 7 thập-niên về trước, thuộc thế-kỷ 20 vừa tàn.

Ngày 9/3/1945, sau khi quân-đội Nhật-Bản lật đổ chế-độ bảo-hộ Pháp trên giải đất Việt-Nam, thì ở địa-vị Thượng-Thư Bộ-Lại triều-đình Huế Thầy tôi (1) (Ô. Phạm-Quỳnh) chính-thức công-bố bản " Tuyên-ngôn Độc-Lập" của tân Quốc-gia Việt-Nam, chấm dứt 80 năm bị nô-lệ Pháp. Liền kế đó, ý-thức rõ về việc chuyển-biến thời-thế, và để mở đầu cho một kỷ-nguyên chính-trị hoàn-toàn mới-mẻ, trong sáng cho nước nhà, Thầy tôi đệ-trình lên nhà Vua Bảo-Đại một kế-sách thích-hợp nhất, theo với chiều-hướng lịch-sử (như ở thập-niên 20-30, dưới thời cực-thịnh của chính-quyền Bảo-hộ Pháp, trên mặt báo Nam-Phong, Thầy tôi đã kiên-quyết mà uyển-chuyển đề-nghị một giải-pháp "Quân-chủ Lập-Hiến" cho Việt-Nam !) rồi Người xin rút lui khỏi chính-trường, dành quyền quyết-định tối-cao của Nhà Vua Bảo-Đại trong việc chọn-lựa nhà Sĩ-gia Trần-Trọng-Kim làm thủ-tướng thành-lập tân Chính-Phủ.

Tuy-nhiên, để được ghi lại một bằng-chứng trung-thực trong giai-đoạn lịch-sử tranh tối, tranh sáng, đầy sóng gió 1945, khi chế-độ thuộc-địa Pháp cáo-chung, tôi xin nhấn mạnh đến điểm này: Bản Tuyên-Ngôn Độc-Lập của Thượng-Thư Bộ Lại Phạm-Quỳnh đã xuất-hiện trước Tuyên-Ngôn Độc-Lập của Ông Hồ-Chí-Minh (lãnh-tụ Mặt Trận Việt-Minh, tức đảng Cộng-Sản VN) đọc tại Công-Trường Ba-Đình Hà-nội 5 tháng sau đó , Mùa Thu 1945 !!! Điều này, đứng trước thực-tế Lịch-sử, cho ta thấy rằng "Bác và Đảng" hoàn-toàn vắng mặt, khởi-thủy không có một chút công-lao nào trong công-cuộc giành lại nền độc-lập cho Việt-Nam trực-tiếp từ chế-độ thực-dân Pháp cả !! (Tất cả mọi sự

việc diễn ra sau đấy, đưa-đẩy Ông Hồ-Chí-Minh và Đảng Cộng-Sản cướp chính-quyền chỉ có nghĩa là một cuộc xung-đột, thanh-toán, sát-hại, đầy mưu-mô lường gạt thâm-độc giữa nội-bộ chính-tình Việt-Nam không hơn, không kém. "Nội-bộ" ở đây, xin hiểu là giữa Mặt-Trận Việt-Minh CS với các đảng-phái "Quốc-gia" hồi ấy !!

Trong thời-gian Nhà Vua Bảo-Đại thoái-vị, Mặt Trận Việt-Minh lên nắm chính-quyền thì Thầy tôi đã lui về điền-viên dưới mái ấm gia-đình, từ nay mới thực sự được sống những ngày tương-đối thanh-thoi, nhàn-nhã giữa vợ con cháu chất thân-thương. Theo lời các anh chị lớn của tôi trong nhà kể lại, hằng ngày Thầy tôi khăn áo chỉnh-tề, khoan-thai uống trà, ngâm thơ và bắt tay viết những trang hồi-ký về cuộc chính-biến ngày 3 tháng 9 năm 1945, Nhật hạ Pháp ở Việt-Nam và trên toàn cõi Đông-Dương. Người có cái vui hồn-nhiên là thấy được bóng Độc-Lập đã hiện về trên Giang-son đất Việt. Giác mộng ấy áp-ủ từ thuở còn trong tuổi thanh-niên đến khi bước vào đời, dốc tất cả tâm-trí, tâm hồn tìm một giải-pháp, một con đường cứu nguy cho dân-tộc sao cho thích-ứng nhất. tránh được tối-đa sự đàn-áp, tàn-sát người đồng-chúng VN đến từ bàn tay thực-dân Pháp trong thời cực-thịnh ở đầu thế-kỷ 20.

Thầy tôi cô-đơn, cô-độc, gánh chịu biết bao miệng tiếng người đời, một mình lâm-lũ trên đoạn đường chính-trị bạc-bẽo dài vô-tận ấy, đến độ có lúc phải âm-thầm thốt lên với chính lòng mình : "Tôi đã chọn con đường của tôi , Tôi là một con người của buổi giao-thời , và tôi sẽ không bao giờ được cảm-thông...".

Trong những ngày nhàn-hạ ngắn-ngủ kể trên, Thầy tôi thường tâm-sự, thổ-lộ với một hai người anh lớn của tôi về nỗi băn-khoăn duy-nhất trước hiện-tình đất nước, là Thầy tôi vẫn chưa biết ông Hồ-Chí-Minh đích-thực là ai ?, "nếu như ông ta không phải là Nguyễn Ái-Quốc thì hay quá, thì thật là đại-phúc cho dân-tộc !" (vì từ năm 1922, tại thủ-đô Paris, Thầy tôi đã gặp và biết Nguyễn-Ái-Quốc tường-tận lắm. Hai người đã họp mặt với nhau 2, 3 lần cùng với các ông Phan-văn-Trường, Nguyễn-thế-Truyền tại căn nhà số 6 Villa des Gobelins. Thầy tôi nhận biết rõ ông này là đảng-viên của Đảng Cộng-Sản Pháp lúc bấy giờ...Thắc-mắc ấy là một lo-âu canh-cánh trong lòng Thầy tôi .

Mùa hè năm ấy nóng và oi-bức lắm. Lâu lâu mới có một luồng gió nồm thổi. ... Tôi (9 tuổi) và em tôi cùng hai cháu con chị Lãng đang chơi ở ngoài sân, dưới gốc cây soài thì vào khoảng 1 hoặc 2 giờ trưa, một chiếc xe hơi màu đen, loại du-lich, 4 cửa, có bửng phía 2 bên, hiệu Celtaquatren Renault , chở 6 người có súng, tông cửa sắt đột-nhập vào nhà, chúng tôi hoảng sợ, đưa thì khóc, đưa thì chạy kêu la ầm-ỹ, phá tan sự im lặng ngọt-ngọt của buổi trưa hè nóng bức....

Khi đã vào trong, toán người võ-trang ào ra bao vây, chặn mọi ngõ ra, vào, họ kiểm và hỏi đích-danh Thầy tôi và anh Bích Chúng tôi sợ và rất

ngạc-nhiên vì chưa bao giờ nghe thấy ai gọi Thầy tôi bằng tên thật một cách hồn-sược như vậy! Họ chỉ tìm thấy Thầy tôi thôi....Anh Bích không ở chung với Thầy Me tôi (anh được Vua Bảo-Đại cho anh và vợ con vào ở trong thành-nội ..) Họ "mời" và Thầy tôi sẵn-sàng đi ngay!.Thầy điềm-đạm, thông-thả theo toán người võ-trang ra xe , Thầy không quay lại nhìn những người thân-thương và cũng không nhắn-nhủ một lời nào ... Me tôi không ra tiễn đưa Thầy, (sau này tôi mới biết rằng Me tôi đã ngất xỉu khi thấy toán người lạ có súng ống đến lôi kéo, bắt Thầy tôi đi). Trước diễn-biến quá đột-ngột này, chúng tôi chứng-kiến, bất-lực...Chị Hoàn chạy theo niu áo, đưa thuốc (trị đau bao-tử) cho Thầy tôi vì biết Thầy luôn luôn cần thuốc mỗi khi lên cơn đau dạ dày.. Thầy tôi chỉ vắn-tắt có câu : "Chiều nay Thầy về..."

Anh Lãng (tức Nguyễn-tiến-Lãng, anh rể tôi) thấy vậy ra hỏi sự việc thì bị bắt luôn... Sau khi bắt Thầy tôi đi, tất cả các phòng-ốc đều bị niêm-phong, cả đại gia-đình chúng tôi bị dồn vào 3 phòng nhỏ...mọi di-chuyển ra, vào đều bị lục-xét, tra hỏi. Mấy người anh khác của tôi, sau khi tham-dự biểu-tình về, bị lục-soát, gạn hỏi...Anh Khuê uất-ức quá, chạy thẳng vào nhà đập cửa kính (cửa đã bị niêm-phong) tìm mấy khẩu súng đi sẵn của anh Bích...chính mắt tôi thấy cánh tay phải của anh bị mảnh kính cửa cắt, máu chảy ròng-ròng. Sau này có dịp hỏi lại anh, anh bảo, "nếu tìm được súng thì không chắc gì anh em chúng mình còn gặp nhau được đến ngày hôm nay."

Thời-gian trôi qua, tôi không nhớ là bao lâu, 1 tháng, 2 tháng? gia-đình chúng tôi sống trong cảnh bị giam lỏng như vậy...mọi sự ra vào đều có người theo rồi, canh chừng, nhất là mấy chị tôi, mỗi lần xin ra ngoài đi chợ đều bị lục-soát, trêu ghẹo với đủ mọi cử-chỉ, ngôn-từ hạ-cấp. Riêng đối với lũ trẻ chúng tôi thì họ dễ-dãi hơn..chúng tôi được chạy chơi ngoài sân như thường lệ...tôi còn được mấy anh (hướng-đạo, bạn của các anh tôi) có nhiệm-vụ canh gác, đùa rờn và dạy hát những bài hùng-ca...tôi còn nhớ một câu của một bài hát mà tôi không biết tên.. bài hát nói về các chiến-sĩ anh-hùng vào Nam kháng-chiến : "Một ra đi là không trở về !..", lũ trẻ chúng tôi ngêu-ngao hát suốt ngày.. nhưng cứ mỗi lần các chị nghe thấy đều mắng và cấm không cho hát vì là một câu hát "õng", đem điềm xấu cho người đi xa ..(!)

Đêm nào chúng tôi cũng tụng kinh niệm Phật cầu cho Thầy tôi sớm được bình-an trở về..những đêm trăng sao, nhìn lên trời, Me tôi bảo hãy thấy sao đôi ngôi thì phải khẩn cầu xin chóng được gặp Thầy.. chúng tôi tin như vậy. Thời-gian lặng-lẽ trôi qua, vẫn không có tin-tức gì về Thầy.. nghe nói Thầy bị giải ra Hà-nội.....cả gia-đình chúng tôi xin được phép rời nhà, ra Bắc..Ở Hà-nội được ít lâu, một hôm chúng tôi nghe trẻ bán báo rao tin có 3 đại việt-gian "đã bị Cách-mạng xử-lý".

Bán tín bán nghi, 2 chị Bình, chị Hỷ cậy nhờ ông Vũ-đình Huỳnh (lúc bấy giờ là cận-vệ của ông Hồ) giới-thiệu đến diện-kiến và trình việc Thầy tôi với

ông Hồ. Ông Hồ bảo: "Đạo ấy tôi chưa về (!), và trong thời-kỳ khởi-nghĩa quá vội, có thể có nhiều sai-sốt đáng tiếc !!!" Thầy tôi đã vĩnh-viễn ra đi !!!, mỗi hận ám-ảnh tôi, suốt đời tôi không sao quên được .. Thầy tôi (học-giả Phạm-Quỳnh) cùng Cụ Ngô-Đình-Khôi (bào-huynh của Tổng-Thống Ngô-đình-Diệm) và người con trai là Ngô-Đình-Huân bị Việt-Minh thăm-sát cùng ngày, cùng giờ và bị chôn vùi cùng một huyết vào mùa Thu năm 1945.

Năm 1948, anh Bích tôi, lúc bấy giờ làm bí-thư cho Quốc-Trưởng Bảo-Đại đã dò hỏi được nơi Thầy tôi bị giết và bị chôn nhưng không thực-hiện được việc tìm kiếm, phần vì địa-điểm là một nơi xa-xôi, hẻo-lánh, hiểm-trở, lại là một vùng xôi đậu thiếu an-ninh, phần vì nghe lời khuyên can của những người am-hiểu tình-hình không nên mạo-hiểm vì rất có thể đây là một cái bẫy do Việt-minh Cộng-sản giăng ra để bắt và tiêu-diệt những người có liên-hệ với các nạn-nhân do họ sát-hại, một hình-thức "nhỏ cỏ phải nhỏ cho sạch rễ" vậy.

Thời-gian tàn-nhẫn lạnh-lùng trôi... cho mãi đến năm 1956, dưới chế-độ VNCH, Miền Nam Việt-Nam trong tay Tổng-Thống Ngô-đình-Diệm, bỗng một hôm gia-đình chúng tôi được thông-báo hãy chuẩn-bị sẵn-sàng để đi nhận lãnh hài-cốt Thầy tôi ! Một nỗi vui mừng khôn tả, đồng-thời một nỗi xúc-động vô-biên tràn ngập trong lòng anh chị em chúng tôi. Lập-tức, chúng tôi đi tìm những tin-tức chính-xác hơn.

Được sự giới-thiệu của ông Hoàng-Hùng (Bộ-trưởng Bộ Kiến-Thiết) và ông Võ-Văn-Hải (Chánh Văn-phòng Phủ Tổng-thống), chúng tôi tìm đến gặp ông Võ-Như-Nguyên. Được biết Ông Võ-Như-Nguyên (Nguyên Tỉnh-Trưởng Bình-Định) cùng ông Hoàng-Ngọc-Trợ (Quận-Trưởng quận Phong-Điện, Thừa-Thiên) là những người được Tổng-Thống Diệm trao cho việc tìm kiếm. Việc tìm kiếm hài-cốt không đơn-giản mà là một công-tác lớn-lao, đòi hỏi thời-gian, nhân-lực, phương-tiện và an-ninh tuyệt-đối. Ngày 5 tháng 2 năm 1956 (cận Tết), tôi và chị Hảo tôi đi Huế để cùng với một phái-đoàn của Chính-phủ tìm và nhận hài-cốt các nạn-nhân.

Chi-tiết cho biết Thầy tôi, Cụ Ngô-Đình-Khôi và ông Huân bị giam, nhốt trong một lò ép và nấu dầu tràm (một loại dầu khuynh-diệp) của bác-sĩ Viên-Đệ ở Cổ-Bi, địa-điểm cách làng Văn-Xá 5 cây số về phía Tây. Làng Văn-Xá lại cách thành phố Huế 15 cây số về phía Bắc, trên đường Huế đi Quảng-Trị... ..

Dân làng được lệnh mỗi ngày phải bới com nước cho các nạn-nhân ăn, nhưng sau 3,4 ngày thì được lệnh ngưng.. họ to nhỏ bàn-tán rằng các người bị giam đã bị đem đi giết vào một đêm trăng Lưỡ i liềm. Lời khai của người có phạm-sự canh gác tại nhà ép dầu nói rằng đêm hôm ấy (đầu tháng tám ta, trăng lưỡi liềm), vào khoảng 11 giờ có người đến gõ cửa, đơng-sự hỏi "Ai đấy ? Thì có tiếng trả lời " Tôi, Hoàng-Anh, chủ-tịch Ủy-ban Cách-mạng Thừa-Thiên, mở cửa ngay ! Hoàng-Anh vào, ra lệnh đưa 3 người bị giam ra, bảo cho ăn

com...(com nguội và ít mắm cá khô) 3 người không nuốt được, xin ít nước mưa để chan làm canh..

Nói chuyện dăm ba câu thi Hoàng-Anh quát, bắt phải im, sau đó ra lệnh trói tay 3 người lại rồi đưa xuống đò. Nhân-chứng, người chèo đò kể thêm: đò đi quanh đi quất trên con sông Bò, đến gần 1 giờ sáng thì được lệnh tấp vào bờ... Hoàng-Anh ra lệnh lên bờ, đến gần 2 bụi tre, cùng với toán du-kích ra tay hạ-sát 3 nạn-nhân.. Nhân-chứng, người chèo đò, không được lên bờ nên không mục-kích vụ thăm-sát, chỉ nghe được tiếng thét giọng Bắc: "Quân sát-nhân!" và sau đó nghe mấy phát súng chát-chúa trong đêm khuya.

Một nhân-chứng khác, khai rằng vì nấp trong bụi cây gần đấy nên thấy được thảm-cảnh: Thầy tôi bị giết trước, bị đánh vào đầu bằng xẻng, cuốc, sau đó còn bị bắn bồi thêm 3 phát đạn.. Cụ Khôi cũng bị bắn 3 phát.. ông Huân hoảng sợ, vùng chạy thì bị bắt lại và bị bắn một phát ngay vào đầu .. Cả 3 thi-hài bị xô xuống nương rồi vùi-vàng lấp đất. Chi-tiết cho biết thi-thể của Thầy tôi ở dưới cùng, đầu hướng về phía núi, Cụ Khôi và ông Huân nằm đè lên, đầu hướng về phía sông. Thật "nghịch đời", lúc sinh-thời, Thầy tôi và Cụ Khôi vì khác chính-kiến nên đã trở thành thù-nghịch, thề "không đội trời chung", thề mà khi thác lại nằm chung một hố !!! Chúng tôi (tôi và chị Hảo) phải ở lại Huế lâu hơn dự-định, vì, như đã tả ở phần trên, địa-điểm là một nơi xa-xôi, khó đi lại nên cơ-quan chính-phủ phải huy-động công-binh khai-quang, ủi đất, làm đường, bắc cầu cho xe hơi đi...(trên 15 cây số!), ngoài ra còn phải điều-động binh-sĩ đến giữ an-ninh quanh vùng... nói tóm lại là cả một công-trình nan-giải mà chỉ có một chính-quyền mới thực-hiện được mà thôi..

Chúng tôi rất cảm-kích và biết ơn Tổng-Thống Diệm. Không có lệnh của Tổng-thống thì tất cả gia-tộc huyết-thống chúng tôi sẽ chẳng bao giờ tìm được hài-cốt của người Cha kính quý để đem về mai-táng, làm tròn bổn-phận thiêng-liêng của những kẻ làm con.Nhưng đôi lúc tôi tự hỏi, giả-sử như Thầy tôi không bị chôn-vùi cùng huyết với Cụ Khôi và ông Huân, những người thân-thuộc của Tổng thống thì chúng tôi có được sự giúp đỡ này không ? Suốt ngày 8 tháng 2 năm 1956, đào, xới đất, kết-quả chỉ bới lên được một bộ hài-cốt mà bộ hài-cốt này lại không thuộc về một trong 3 người.. mọi người đều thất-vọng, lại lo rằng sau 11 năm, trải qua bao mùa bão lụt, các di-hài có thể bị nước lũ cuốn trôi đi chẳng ?

Mãi đến chiều hôm sau (9-2-56), cận Tết, dưới trời mưa lâm-râm, bỗng xuất-hiện một cụ già đi ngang qua, cụ hỏi toán dò tìm:" Đã tìm thấy các Cụ chưa ?, đào nương nào, nương cũ hay nương mới ?. Thì ra có 2 nương.. .Cụ già nói tiếp:" Cách đây 11 năm, tại đây tôi có đào một cái nương để dẫn nước từ sông lên ruộng.., ngày hôm sau ra tát nước thì thấy nương bị lấp, du-kích trong làng cấm không cho tới gần... vài năm sau có người đến thâu mấy thửa

ruộng của tôi ,cũng đào mương thì bị khuyến-cáo không được đào thẳng mà phải đào chéch sang một bên.

Đây là mương "mới", chỗ tìm ra hài-cốt độc-nhất nói trên... Toán công-binh tiếp-tục đào sâu hơn, với chu-vi rộng lớn hơn thì quả-nhiên tìm được 3 hài-cốt ở vị-thế đúng như những chi-tiết thu lượm được .Điểm đặc-biệt là gần đến hài-cốt, màu đất trở nên xậm hơn, do có thể vì thịt xương rữa nát ra (?), để tránh không đụng đến xương, đám người có phận-sự ngưng sử-dụng cuốc, xẻng mà chỉ dùng dũa cả (dũa bằng tre ,lớn và dài) khơi đất ra từng mảng và sau cùng lộ ra rõ-rệt 3 bộ hài-cốt nằm chồng-chất lên nhau.

Hài-cốt của Thầy tôi rất dễ nhận vì dài và ngay cạnh tôi nhận ra được đôi mắt kính cận.. Hài-cốt của Cụ Khôi và ông Huân thì ngắn và nhỏ bé, thân-nhân bên họ Ngô nhận ra được 2 chiếc răng vàng và chiếc thắt lưng to bản (quân-phục Nhật) của ông Huân. Ban tổ-chức rất chu-đáo, họ đã chuẩn-bị sẵn 3 cái tãnh (quan-tài nhỏ bằng sành), vải liệm trắng, đỏ, 3 chậu tráng men lớn chứa đầy alcohol 90o để rửa xương.Việc thử-nghiệm, rửa hài-cốt và tắm-liệm kéo dài đến khi trời tối.

Tại làng Văn-Xá, quan-tài Cụ Khôi và ông Huân được quàn dưới một chiếc lều vải lớn, có thể chứa cả trăm người, có đèn điện thấp sáng choang, vòng hoa phúng-điếu bày la-liệt, lính mặc lễ-phục túc-trực hai bên, các bộ-trưởng, thứ-trưởng âu-phục trắng cravate đen, các đại-biểu, cán-bộ đủ mọi cấp ra, vào tấp-nập... tiếng cầu kinh của giáo-chúng thập-phương vang rền suốt đêm.. được biết ngày hôm sau 2 quan-tài sẽ được di-chuyển về Hiền-Sĩ, tại đây một nhà thờ lớn đã được dựng lên để cử-hành tang-lễ trọng-thể theo nghi-thức quốc-táng, có đông người tham-dự và sau mùng ba Tết mới đưa về Phú-Cam chôn cất .

Trong khi đó, trên một ngọn đồi thấp, cách đây không xa, trong một chiếc lều nhà binh nhỏ bé , dưới ánh sáng mờ-ảo của mấy ngọn nến, hai chị em chúng tôi cùng cụ bà Ứng-Trình (thông-gia với gia-đình họ Phạm chúng tôi) thay phiên thấp nhang bên linh-cữu Thầy tôi. Chúng tôi có mời một thượng-tọa trụ-trì tại một ngôi chùa nhỏ trong làng đến làm lễ cầu siêu, bên chính-quyền có cử một đại-diện đến phúng-điếu và phân-ưu, sau đó cất-cử 2 quân-nhân mặc lễ-phục nghiêm-chỉnh đến túc-trực bên quan-tài. Như đã nói trên, ban tổ-chức có cung-cấp 3 tãnh bằng sành để đựng hài-cốt.. cả 3 có nắp in hình thánh-giá của Công-giáo nên chị tôi đã tế-nhị từ-chối để chỉ dùng cái tãnh đã mua sẵn, dành riêng cho đệ-tử nhà Phật với chữ "vạn" in trên nắp.

Quá tủi thân trước sự khác biệt, lòng ngậm-ngùi thê-thiết, chị em chúng tôi quyết-định thuê đò chở quan-tài Thầy tôi về Huế ngay đêm hôm ấy .. 8 giờ sáng hôm sau thì đến chùa Vạn-Phước, Thượng-Tọa Trụ-trì đã chờ sẵn .Sau nghi-thức đơn-giản, đúng 9 giờ thì hạ huyệt. Một số đông bạn học cũ của các anh chị tôi tại hai trường Khải-Định và Đồng-Khánh đến tiễn đưa và chia buồn.

Thời-gian dài kế tiếp sau đây người dân Saigon được thấy một con đường lớn, rộng từ phi-cảng Tân-Sơn-Nhất vào trung-tâm thủ-đô mang tên đại-lộ Ngô-đình-Khôi.. rồi đến mãi thời Đệ-Nhị Cộng-Hòa của Tổng-Thống Thiệu "õnghe nói" tên Thầy tôi đã được đặt cho một con đường nhỏ, gần đường Triệu-Đà trong Chợ-Lớn.. .Chị tôi và tôi lân-la đi tìm nhưng chẳng thấy tăm hơi!! Tất cả chỉ là một " dự-tính", một lời đồn mà thôi .. .

Ôi ! thế-thái nhân-tình !!

**Chú-thích : Anh chị em chúng tôi gọi cha bằng "Thầy", gọi mẹ bằng "Me", Thầy Me thương quý các con, thường gọi nựng các con khi còn nhỏ là "Em", lâu ngày thành nếp xưng-hô độc-đáo của riêng gia-đình...*

PHẠM-TUÂN – 2005

Nguồn: <http://www.gio-o.com/PhanThanhTam.html>

www.vietnamvanhien.net